



BÀN LUẬN VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA LÝ THUYẾT VÀ THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KIẾN TRÚC

DISCUSSION ON THE RELATIONSHIP BETWEEN THEORY AND PRACTICE IN ARCHITECTURAL TRAINING

Ths.KTS. Cao Ha Ninh¹

Tóm tắt: Mối quan hệ giữa lý thuyết (đào tạo) và thực hành (hành nghề) trong lĩnh vực kiến trúc là một chủ đề được thảo luận xuyên suốt lịch sử. Một số người cho rằng hai phương diện này không tương hỗ và có thể đối lập với nhau. Ngược lại, một số khác cho rằng chúng tương tác và bổ sung cho nhau.

Với vai trò là giảng viên đại học và đồng thời, cũng là kiến trúc sư thực tiễn, tôi đã thu thập được cái nhìn đa chiều về bản chất của cả hai lĩnh vực. Kinh nghiệm thực tế giúp cho tôi có cái nhìn sâu sắc về bản chất của công việc, từ đó giúp sinh viên hiểu rõ hơn về tương lai của họ. Ngược lại, nghiên cứu và giảng dạy trong môi trường học đại học là nguồn kiến thức quý báu để làm việc chuyên nghiệp trong thực tiễn hành nghề.

Bài viết này sẽ khám phá sâu hơn về cách mà sự tương tác giữa hai lĩnh vực này đã đóng góp vào sự tiến bộ liên tục trong nghề và khám phá các phương pháp giáo dục mới, truyền cảm hứng cho thế hệ kiến trúc sư tương lai.

Từ khóa: Lý thuyết, thực hành, học thuật, dự án thiết kế kiến trúc, phương pháp giáo dục.

Abstract: The relationship between Theory (Academia) and Practice (Praxis) in the field of architecture has been a subject of discussion throughout history. Some argue that these two aspects are disconnected and even opposed. The others think that they are interconnected and complement each other.

Working as both university lecturers and practicing architects, we have gained critical multi-dimensional perspectives on the essence of both domains. Practical experience has provided us with extensive knowledge to help students understand the reality and nature of their future jobs. Furthermore, research and teaching in the academic environment have become an indispensable source of knowledge for long-term professional practice.

This paper will delve into the interaction between these two spheres, highlighting how it leads to continuous advancement in

the profession and discovering more exciting educational methods that inspire new generations of architects.

Keywords: Theory, practice, academic, architectural design project, educational method.

Nhận bài ngày 22/3/2024, chỉnh sửa ngày 26/4/2024, chấp nhận đăng ngày 5/6/2024.

1. Giới thiệu

Kiến trúc sư người Anh Geoffrey Broadbent, đồng thời là giáo sư và tác giả nổi tiếng về lý thuyết kiến trúc, đã đề cập tới hai khái niệm liên quan kiến trúc trong cuốn sách "Architectural Education" (Đào tạo kiến trúc, 1995) như sau:

"Đào tạo kiến trúc và thực hành kiến trúc luôn có mối quan hệ đối lập với nhau. Đó là cách thức mà mọi thứ nên diễn ra; đôi khi thực tiễn mang tính chủ quan và đào tạo lại là một loại lương tri làm nghề, cố gắng sửa chữa những điều có vẻ sai lệch. Vì vậy từ xa xưa, kiến trúc sư đã học tập theo hai cách

¹ Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, Trường ĐH Kiến trúc Hà Nội

Email: caoahaninh1997@gmail.com

khác nhau: học lý thuyết trong trường học và thực hành trên công trường hoặc trong văn phòng thiết kế." [4]

Kiến trúc là lĩnh vực phát triển dựa trên sự cân bằng giữa lý thuyết và thực hành. Tuy nhiên, sự đối lập giữa chúng thường làm mất đi tính cân bằng vốn có, dẫn đến cảm giác rời rạc và thậm chí là trái ngược.

Theo Broadbent, kiến trúc sư học cách thực hành thực tế trên công trường hoặc làm việc trong văn phòng thiết kế và học lý thuyết trong 'trường học'. Theo đó, nghề kiến trúc (liên quan đến các vấn đề thực tế) liên quan đến 'khái niệm chung' của thực hành. Trong khi đào tạo kiến trúc liên quan đến các khái niệm về lý thuyết, lý luận, phê bình... Vì vậy có thể hiểu, các lý thuyết này liên quan đến cuộc sống của con người thông qua sự suy ngẫm. Ngược lại, thực hành liên quan đến cuộc sống qua việc tham gia vào các yếu tố mang tính xã hội. Không chỉ vậy, ông còn đề cập đến triết lý là đào tạo có thể giúp "sửa chữa" (correct) thực hành. Tuy nhiên, quan điểm như vậy vô hình chung đã coi lý thuyết có vị trí cao hơn thực hành và phá vỡ sự cân bằng quan trọng giữa chúng.

Điều này càng trở nên rõ ràng trong sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và sự biến đổi không ngừng của thế giới hiện nay khi mà các phương pháp đào tạo kiến trúc truyền thống không còn đủ để theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của giới hành nghề. Ngược lại, nhiều kiến trúc sư và nhà thiết kế ưu tiên diện mạo, hình ảnh bề ngoài hơn các giá trị và tính bền vững lâu dài của công trình, vốn là những vấn đề cần được nghiên cứu nhiều hơn. Điều này dẫn đến việc các công trình có tuổi thọ ngắn hạn và có các tác động có thể tiêu cực cho môi trường và xã hội.

Bài viết này cố gắng tái khám phá mối quan hệ giữa lý thuyết và thực hành và cố gắng tìm ra sợi dây liên kết giữa chúng, cũng như nhận diện vai trò của mối quan hệ này trong phát triển đào tạo kiến trúc.

2. Tổng quan về mối quan hệ giữa lý thuyết và thực hành trong đào tạo kiến trúc

2.1. Tìm hiểu về "lý thuyết" và "thực hành"

Thực tế, các thuật ngữ La-tin đương đại "théorie" (lý thuyết) và "pratique" (thực hành) được xuất phát từ các thuật ngữ Hy Lạp cổ điển "praxis" và "theoria". Tuy nhiên, việc hiểu chính xác các thuật ngữ này vẫn có khá nhiều vấn đề. Theo Lobkowicz [7]:

"Theo Aristotle, những gì chúng ta gọi là "lý thuyết" ngày nay tương ứng với điều gọi là "đời sống chiêm nghiệm" (contemplative life). Và những gì chúng ta gọi là "thực hành" có nguồn gốc từ phân tích về "đời sống chính trị" (political life). Aristotle dường như là nhà tư tưởng người Hy Lạp đầu tiên đã tóm gọn các lối sống khác nhau thành ba mục và ở một góc nhìn nào đó, trở thành là hai lối sống chủ đạo... Ông trở thành người đầu tiên có sự so sánh "lý thuyết" và "thực hành" một cách rõ ràng."

Khái niệm "pratique", hay hành động để thực hiện một điều gì đó, thường bị hiểu sai thành một nhiệm vụ đơn giản nhưng ý nghĩa của nó phức tạp hơn nhiều. "Pratique" không chỉ đơn giản là "thực hiện", áp dụng các nguyên lý, lý thuyết một cách đơn thuần, mà còn là việc "thực hiện" điều đó một cách xuất sắc.

Bên cạnh đó, khái niệm về "théorie" không chỉ đơn thuần là hành động suy nghĩ một cách thụ động mà nó còn liên quan đến việc suy ngẫm về các sự thật vĩnh cửu. Đối với người Hy Lạp cổ, "Théorie" được coi như một cách sống cao quý và mang tính chất thần thánh. Họ cũng cho rằng, "théorie" cũng như "pratique" là những phần không thể tách rời của mọi hoạt động của con người. Do đó, có thể hiểu, lý thuyết và thực hành không phải là sự đối lập giữa kiến thức trừu tượng và ứng dụng cụ thể mà là sự đối lập giữa những gì thuộc về phần mang tính "con" và những gì thuộc về phần mang tính "người". Tư tưởng này vẫn được coi là đúng đắn ngay cả khi áp dụng vào thời hiện đại. Chính vì vậy, việc hiểu và áp dụng chúng một cách rõ ràng trong đào tạo kiến trúc là điều vô cùng quan trọng.

Mối quan hệ giữa lý thuyết và thực hành được đề cập ở đây không phải là một ý tưởng mới trong lĩnh vực đào tạo kiến trúc. Những suy ngẫm của Vitruvius thảo luận về vấn đề này được đề cập đến trong Cuốn I, Chương I – Đào tạo kiến trúc sư:

"Kiến trúc sư cần được trang bị kiến thức về nhiều lĩnh vực nghiên cứu và nhiều hình thức học tập khác nhau, [...]. Những kiến thức này là sản phẩm của lý thuyết và thực hành. Thực hành là việc thực hiện liên tục và đều đặn của công việc, trong đó lao động thủ công được thực hiện với mọi loại vật liệu cần thiết dựa trên ý tưởng được thể hiện trên bản vẽ. Ngược lại, lý thuyết là khả năng chứng minh và diễn giải việc tạo ra những sản phẩm này dựa trên nguyên lý tỷ lệ." [8]

Vitruvius có một tầm nhìn sáng tạo và tin vào sức mạnh của việc học tập đa ngành. Ông nhận ra rằng chìa khóa để tạo ra những thiết kế kiến trúc đổi mới là việc tiếp xúc với các lĩnh vực khác nhau. Bằng cách lấy cảm hứng, tìm ý tưởng và kiến thức từ các lĩnh vực khác nhau, kiến trúc sư có thể vượt ra khỏi những giới hạn vốn có để giành lấy quyền tự quyết định trong nghề nghiệp. Sự hiểu biết của Vitruvius về những khái niệm triết học hùng biện trong lý thuyết và thực hành đã tồn tại từ vài trăm năm trước và điều đó thật sự đáng chú ý. Niềm tin của ông vào tầm quan trọng của việc học tập đa ngành vẫn còn phù hợp tới ngày nay và có thể ảnh hưởng sâu sắc đến tương lai của ngành kiến trúc.

2.2. Mối quan hệ giữa lý thuyết và thực hành và vai trò của chúng trong đào tạo kiến trúc

Kiến trúc là một nghề nghiệp đặc biệt, nơi giao thoa giữa sáng tạo nghệ thuật và kỹ thuật. Kiến trúc không đơn giản chỉ là xây dựng các công trình vật chất mà còn là một phần không thể thiếu trong cuộc sống của con người từ thời cổ đại. Con người sống và tương tác với các không gian kiến trúc hàng ngày. Không gian kiến trúc tạo ra một bầu không khí đặc biệt và ảnh hưởng đến cách mà con người cảm nhận và tương tác với thế giới xung quanh kể từ khi còn bé.

Kiến trúc không chỉ là việc tạo ra các thiết kế đẹp mà còn đòi hỏi sự kết hợp giữa sáng tạo và tính ứng dụng, thứ bị chịu tác động và ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế, kỹ thuật xây dựng, quy định pháp lý... Trong giảng dạy và học tập, vấn đề về cân bằng giữa sáng tạo và khả năng thực thi kiến trúc đã và đang được thảo luận rộng rãi. Sinh viên thường cảm thấy bối rối khi so sánh các công trình kiến trúc thực tế với những tác phẩm mà họ thấy trên internet với nỗi lo sợ trở thành kiến trúc sư công nghiệp và mất đi sự sáng tạo. Sự phát triển của công nghệ mở ra cơ hội học tập không giới hạn nhưng cũng gây ra sự bất an về tính thực tế và ứng dụng trong nghề nghiệp. Vậy nên điều quan trọng là phải hướng dẫn sinh viên để họ hiểu rằng kiến trúc không chỉ là nghệ thuật mà còn là sự kết hợp chặt chẽ giữa tính sáng tạo và tính thực tiễn.

Vì thế, vai trò của giảng viên kiến trúc trong thế giới hiện đại ngày càng trở nên quan trọng. Đối với giảng viên, việc tạo ra sự cân bằng giữa khả năng sáng tạo và tính ứng dụng cho sinh viên là một thách thức lớn.

Giảng viên hiện nay phải trở thành những người hỗ trợ và hướng dẫn thay vì chỉ đơn thuần là truyền đạt kiến thức. Kinh nghiệm thực tiễn đóng vai trò rất quan trọng để đạt được điều này bởi vì bên cạnh việc cung cấp cho sinh viên một cái nhìn rõ ràng về thực tế nghề nghiệp và bản chất của sự nghiệp trong tương lai, nó còn giúp sinh viên có được những hiểu biết trực quan về các chủ đề cần nghiên cứu.

Việc đẩy mạnh các môn học mang tính thực hành thiết kế giúp cung cấp trải nghiệm giáo dục đặc biệt, kết hợp cả việc học qua thực hành và hiểu biết lý thuyết về các phương án thiết kế. Ưu tiên việc trao đổi giữa "lý thuyết" và "thực hành" thiết kế cho phép sinh viên áp dụng kiến thức ngay lập tức và phát triển những hiểu biết sâu sắc hơn về quá trình thiết kế.

3. Các thử nghiệm trong đào tạo và thực hành kiến trúc

3.1. Ảnh hưởng tích cực của thực hành trong đào tạo kiến trúc

Là giảng viên tại Trường Đại học Kiến trúc và cũng là kiến trúc sư thực hành, tôi tin rằng cách tốt nhất để giảng dạy chuyên ngành kiến trúc là việc tích hợp chính những kinh nghiệm và dự án của mình vào quá trình giảng dạy. Bản thân tôi hiểu rằng việc chỉ sử dụng các công trình tham khảo như là các ví dụ minh họa sẽ không đủ để truyền cảm hứng cho sinh viên. Đó là lý do tại sao tôi trình bày các dự án thực tế của chính mình để mang lại một góc nhìn từ "bên trong" đồng thời cũng mang lại hiệu quả và truyền cảm hứng hơn cho sinh viên.

Bằng cách sử dụng các dự án cá nhân như là các "công cụ" để dạy học thực hành, tôi tạo ra các điều kiện cho sinh viên để áp dụng kiến thức của họ trong các tình huống thực tế. Các dự án này không chỉ được trình bày trong các bài giảng mà còn có thể tạo điều kiện cho phép sinh viên tham quan và trực tiếp trải nghiệm. Cách tiếp cận này thu hút sự chú ý của sinh viên hơn, làm cho các bài học trở nên dễ dàng nắm bắt, giúp họ hấp thụ và hiểu kiến thức một cách nhanh chóng.

Điều này càng trở nên hữu ích hơn trong các Workshop kiến trúc, nơi sự sáng tạo luôn được đặt lên hàng đầu, nhưng bên cạnh đó, cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của các yếu tố kỹ thuật trong lý thuyết và thực tế. Thay vì tổ chức các buổi học đồ án đơn giản chỉ tập trung vào lý thuyết và nghiên cứu thì việc được trực tiếp thiết kế trong các workshop



Hình 1. Workshop được tổ chức giống như một dự án xây dựng thực tế với kết quả rất khả quan của sinh viên năm thứ 3, lớp DEEA04, năm 2023



Hình 2. Đồ án kiến trúc dân dụng, trong đó sinh viên năm 2, lớp DEEA 05, sử dụng Dự án thực tế Nhà Long Biên của tác giả làm trường hợp nghiên cứu và đề xuất các giải pháp phù hợp

và dự án thử nghiệm sẽ là phương pháp tốt hơn. Các dự án này được thực hiện thông qua trình tự các bước giống như một dự án thiết kế kiến trúc thực tế với các yêu cầu và quy định cụ thể, đôi khi được thực hiện trên một nhiệm vụ thiết kế có thật.

Một ví dụ có thể kể tới trong chương trình liên kết đào tạo Cử nhân Kiến trúc Pháp (DEEA) của Viện Đào tạo và hợp tác quốc tế - trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Trong đó đề xuất tổ chức nhiều workshop thực hành từ năm học thứ hai (L2) trong chương trình. Những workshop này có các chủ đề nghiên cứu khác nhau như "địa điểm" (milieu), "nguồn lực" (ressources) và "xây dựng" (construire), và chúng tạo ra một môi trường tuyệt vời để sinh viên học và phát triển kỹ năng của mình. Trong suốt các workshop này, giảng viên đảm nhận vai trò của kiến trúc sư trưởng và hướng dẫn sinh viên trong quá trình xây dựng một dự án thực tế, bao gồm việc thực hiện nghiên cứu thực địa, tổ chức thời gian làm việc, hợp tác với các bên liên quan như chủ sở hữu và nhà cung cấp vật liệu và cuối cùng là thiết kế bản vẽ từ ý tưởng đến kỹ thuật xây dựng.

3.2. Vai trò của lý thuyết với các kiến trúc sư thực hành

Trong bài báo "Well into the 20th Century: The Architectures of Post-Capitalism" [1], kiến trúc sư và nhà lý luận Alejandro Zaera-Polo, nhấn mạnh tác động của internet đối với kiến trúc thị giác:

"Sự phát triển của internet mở ra một thời kỳ mới cho kiến trúc thị giác. Thay vì được chiêm ngưỡng ở một tỷ lệ thật, các công trình hiện nay được biết đến nhiều hơn thông qua các sản phẩm 2 chiều, các hình ảnh màu sắc nổi bật bởi các gam màu phi truyền thống hoặc các hình ảnh độc lạ và gây sốc bởi các tỷ lệ kỳ lạ."

Zaera-Polo lo ngại rằng việc tìm kiếm vẻ đẹp bề ngoài sẽ khiến một số kiến trúc sư bỏ qua các giá trị cơ bản trong công việc thiết kế của họ. Trong thế giới đương đại của chúng ta, các quy tắc và suy nghĩ cần thiết để làm việc trên các công trình thường được đơn giản hóa và thay thế bằng những thói quen nhanh chóng và mang tính công nghiệp, ưu tiên kết quả nhanh chóng và bắt mắt hơn là một sự hiểu biết sâu sắc và mang tính "lý thuyết". Sự không kiên nhẫn này



Hình 3. Các dự án xây dựng thực tế, phát triển ý tưởng từ nghiên cứu về kiến trúc truyền thống.
Từ trái sang phải: Nhà Inside-Uniform, Nhà P.O.M, Công trình cải tạo Nhà ở Long Biên.

đã khiến cho các kiến trúc sư dần rời xa hệ thống tư duy kiến trúc.

Hiểu được vấn đề này mang lại cho chúng ta một mức độ trách nhiệm cao hơn trong việc làm kiến trúc sư và giảng viên, không chỉ đối với các sản phẩm mà kiến trúc sư tạo ra, mà còn đối với sinh viên, những người quan sát công việc của họ. Do đó, đối với tôi, các công trình kiến trúc không chỉ là đối tượng thực tế mà còn là công cụ thử nghiệm cho các lý thuyết và chủ đề giảng dạy. Việc tiếp cận này khuyến khích những nghiên cứu nghiêm túc trong các dự án thực tiễn. Vì vậy, việc giảng dạy và làm việc trong một môi trường học thuật đã trở thành một phần không thể thiếu trong việc mở rộng và đào sâu các nghiên cứu về kiến trúc. Các môn học, các hoạt động thực tiễn trong workshop và việc giao tiếp với sinh viên trở thành công cụ để xây dựng nền tảng lý thuyết cho việc thực hành kiến trúc, kết nối giữa lý thuyết và thực hành.

Thông qua nghiên cứu về kiến trúc dân dụng tại Việt Nam, chương trình liên kết đào tạo Cử nhân Kiến trúc Pháp (DEEA) đã phát triển hệ thống workshop về kiến trúc dân dụng, kiến trúc truyền thống và các lý thuyết thiết kế cho sinh viên, nhằm khám phá những ý tưởng thú vị về kiến trúc truyền thống và kế thừa nó trong kiến trúc hiện đại. Lấy cảm hứng từ đó, tôi đã áp dụng chúng trong các dự án thực hành như Nhà ở P.O.M, Nhà Inside-Uniform, Nhà Long Biên... Mỗi dự án đề cập đến các khía cạnh khác nhau của kiến trúc truyền thống. Ví dụ, Nhà ở P.O.M thể hiện cách giải quyết hiệu quả với khí hậu địa phương thông qua hiên nhà và thiết kế cảnh quan vườn, Nhà Inside-Uniform khám phá ranh giới giữa bên trong và bên ngoài, trong khi dự án tái thiết kế cải tạo tại Nhà Long Biên

tập trung vào yếu tố chia tách tương đối của không gian bên trong công trình kiến trúc.

4. Kết luận

Thiết kế kiến trúc với sự tham gia của kiến trúc sư ngày càng đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển của Việt Nam. Tuy nhiên, mối quan ngại về khoảng cách giữa các nghiên cứu lý thuyết và ứng dụng thực tế trong lĩnh vực kiến trúc vẫn hiện hữu trong cuộc sống đương đại. Việc tập trung vào thực hành xây dựng ngày càng chiếm ưu thế dẫn đến việc các kiến thức được đào tạo tại các trường đại học chuyên ngành trở nên khác biệt so với việc thực hành thiết kế kiến trúc trong thực tế.

Để rút ngắn sự khác biệt này, việc tích hợp các dự án và chủ đề kiến trúc thực tế vào các bài tập cho sinh viên cần được thúc đẩy mạnh mẽ hơn. Việc thử nghiệm và sử dụng các công trình trong công việc thực tế của cá nhân giảng viên cho các lớp học, cũng như xây dựng các chủ đề học và các buổi workshop kiến trúc với tính thực tiễn cao là một trong những phương pháp học tập hiệu quả. Bằng cách này, sinh viên có thể hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa lý thuyết - thực hành và thúc đẩy họ duy trì mối quan hệ này trong việc học tập và các công việc thực hành trong tương lai.

Các giảng viên sẽ trở thành những trụ cột vững chắc và những người tiên phong. Việc khuyến khích sự cân bằng giữa lý thuyết và thực hành trong kiến trúc trở thành một trong những nhiệm vụ quan trọng để đào tạo các thế hệ kiến trúc sư tương lai.

Kim Liên (BT)

Tài liệu tham khảo

[1] ALEJANDRO ZAERA-POLO, (2016) Well into the 20th Century: The Architectures of Post-Capitalism, EL CROQUIS, N.187.

[2] BALLANTYNE, K., & KOUTSOUMPOS, L. (2006). Architectural Practice and Academia: the praxis and theoria continuum. In proceedings from the conference: Changing Trends in Architectural Education, Rabat, Morocco, CSAAR-The Center for the Study of Architecture in the Arab Region (pp. 267-279).

[3] BERNAD-CAVERO, O., & LLEVOT-CALVET, N. (Eds.). (2018). New Pedagogical Challenges in the 21st Century: Contributions of Research in Education. BoD-Books on Demand.

[4] BROADBENT, G. (1995). 'Architectural Education' in Martin Pearce & Maggie Toy, eds. Educating Architects, London: Academy Editions (pp.10)

[5] HARRIS, H., & WIDDER, L. (Eds.). (2014). Architecture live projects: Pedagogy into practice. Routledge.

[6] LEGÉNY, J., ŠPAČEK, R., & MORGENSTEIN, P. (2018). Binding architectural practice with education. Global Journal of Engineering Education, 20(1), 6-14.

[7] LOBKOWICZ, N. (1967). Theory and Practice: History of a Concept from Aristotle to Marx Notre Dame [Ind.]: University of Notre Dame Press. (pp.3)

[8] MORGAN, M. TRANS. (1960) Vitruvius: The Ten Books on Architecture. New York: Dover Publications, Inc. (pp.5)

[9] NICOL, D., & PILLING, S. (2000). Architectural education and the profession. Changing Architectural Education: Towards a New Profession, 1, 22.

[10] ŠPAČEK, R., VITKOVÁ, L., & ŠÍP, L. (2016). Architectural education at Slovak University of Technology in Bratislava. Global Journal of Engineering Education, 18(1).